

Số: 41/NQ-HĐND

Trà Vinh, ngày 09 tháng 12 năm 2020

**NGHỊ QUYẾT**  
**Về Kế hoạch tài chính 05 năm địa phương giai đoạn 2021-2025**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH**  
**KHÓA IX - KỲ HỌP THỨ 18**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và  
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 45/2017/NĐ-CP ngày 21/4/2017 của Chính phủ Quy  
định chi tiết lập kế hoạch tài chính 05 năm và kế hoạch tài chính - ngân sách  
nhà nước 03 năm;*

*Căn cứ Nghị định số 31/2017/NĐ-CP ngày 23/3/2017 của Chính phủ ban  
hành Quy chế lập, thẩm tra, quyết định kế hoạch tài chính 05 năm địa phương,  
kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm địa phương, kế hoạch tài chính-ngân  
sách nhà nước 03 năm địa phương, dự toán và phân bổ ngân sách địa phương,  
phê chuẩn quyết toán ngân sách địa phương hàng năm;*

*Căn cứ Kế hoạch số 49 - KH/TU ngày 19/6/2017 của Ban Thường vụ  
Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/TW ngày 18/11/2016 của Bộ Chính trị  
"Về chủ trương, giải pháp cơ cấu lại ngân sách nhà nước, quản lý nợ công để  
đảm bảo nền tài chính quốc gia an toàn, bền vững";*

*Căn cứ Nghị quyết Đại hội đại biểu đảng bộ tỉnh Trà Vinh lần thứ XI,  
nhiệm kỳ 2020-2025;*

*Căn cứ Nghị quyết số 14/2020/NQ-HĐND ngày 09/12/2020 của HĐND  
tỉnh về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 05 năm 2021 - 2025;*

*Xét Tờ trình số 4695/TTr-UBND ngày 17 tháng 11 năm 2020 của Ủy ban  
nhân dân tỉnh Trà Vinh về Kế hoạch tài chính 5 năm tỉnh Trà Vinh giai đoạn  
2021-2025; báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách và ý kiến thảo luận  
của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Thống nhất kế hoạch tài chính 5 năm địa phương giai đoạn 2021 - 2025 gồm các nội dung: mục tiêu tổng quát, mục tiêu cụ thể và các giải pháp chủ yếu, cụ thể như sau:

## 1. Mục tiêu tổng quát

Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh phải phù hợp với Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội chung của cả nước và khu vực Đồng bằng sông Cửu Long. Phát huy tiềm năng và lợi thế của tỉnh; huy động, phân phối, quản lý, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực tài chính, đáp ứng yêu cầu và mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội theo Nghị quyết của Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Trà Vinh lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020 - 2025. Từng bước cơ cấu lại thu, chi ngân sách nhà nước; cân đối giữa tích lũy và tiêu dùng, triệt để tiết kiệm, chống lãng phí, sử dụng hiệu quả vốn đầu tư công, đầu tư hợp lý cho con người và giải quyết tốt các vấn đề an sinh xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh; siết chặt kỷ luật, kỷ cương tài chính đi đôi với đẩy mạnh cải cách hành chính, hiện đại hóa và tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm toán, giám sát tài chính; giảm mạnh và kiểm soát chặt chẽ các khoản vay của chính quyền địa phương. Phân đầu Trà Vinh đạt chuẩn Nông thôn mới trước năm 2025, là tỉnh phát triển trong nhóm đầu của khu vực Đồng bằng sông Cửu Long trước năm 2030.

## 2. Mục tiêu cụ thể

a) Các chỉ tiêu kinh tế xã hội chủ yếu 05 năm giai đoạn 2021-2025

- Tốc độ tăng trưởng GRDP bình quân hàng năm từ 10% trở lên.
- Cơ cấu kinh tế đến năm 2025: tỷ trọng nông, lâm, ngư nghiệp chiếm 23,75%; công nghiệp, xây dựng chiếm 46,16%; thương mại, dịch vụ chiếm 30,09%.

- Tổng vốn đầu tư toàn xã hội 05 năm đạt 160.000 tỷ đồng.

- GRDP bình quân đầu người đạt 100 triệu đồng vào năm 2025.

- Thu ngân sách (thu nội địa) tăng bình quân hàng năm 12%/năm.

b) Cơ cấu thu, chi và khung cân đối ngân sách của địa phương 05 năm giai đoạn 2021 - 2025

- Tổng thu ngân sách địa phương (NSDP) giai đoạn 2021 - 2025: 67.129.039 triệu đồng; tốc độ tăng thu NSDP bình quân hàng năm dự kiến 15%, chiếm tỷ lệ 25,33% so với GRDP. Thu nội địa: 35.270.000 triệu đồng, tốc độ tăng thu nội địa bình quân hàng năm 12%; thu ngân sách địa phương hưởng theo phân cấp 33.889.200 triệu đồng, tốc độ tăng bình quân hàng năm 17%.

- Tổng chi ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025: 62.838.290 triệu đồng; tốc độ tăng chi bình quân hàng năm dự kiến 18%, chiếm tỷ lệ 22% so với GRDP. Trong đó:

- + Chi đầu tư phát triển: 30.554.445 triệu đồng, tốc độ tăng chi bình quân hàng năm dự kiến 23%, chiếm tỷ trọng 49% tổng chi NSDP

- + Chi thường xuyên: 30.226.775 triệu đồng, tốc độ tăng bình quân hàng năm 12%, chiếm tỷ trọng 48% tổng chi NSDP.

+ Chi trả nợ gốc các khoản do chính quyền địa phương vay: 36.550 triệu đồng, chiếm tỷ trọng 0,06% tổng chi NSDP.

+ Chi tạo nguồn cải cách, điều chỉnh tiền lương: 520.520 triệu đồng, tăng 50% so giai đoạn trước.

+ Chi từ nguồn kết dư ngân sách thực hiện các chế độ, chính sách và nhiệm vụ quan trọng của địa phương: 1.500.000 triệu đồng.

- Khung cân đối ngân sách của địa phương

Khung cân đối ngân sách địa phương 05 năm giai đoạn 2021-2025 là: 45.377.379 triệu đồng.

c) Vay, trả nợ vay của chính quyền địa phương

- Tổng hạn mức nợ vay tối đa giai đoạn 2021-2025 (bằng 20% tổng thu NSDP được hưởng): 6.777.840 triệu đồng

- Mức dư nợ đầu năm 2021: 69.144 triệu đồng:

+ Nguồn vay Chính phủ: 36.144 triệu đồng

+ Nguồn vay Ngân hàng Phát triển VN: 33.000 triệu đồng.

- Trả nợ gốc trong 05 năm: 36.550 triệu đồng:

Từ nguồn bội thu NSDP, tăng thu, tiết kiệm chi, kết dư ngân sách tỉnh

+ Trả nợ vay lại từ nguồn Chính phủ vay ngoài nước: 3.550 triệu đồng

+ Trả nợ vay Ngân hàng Phát triển Việt Nam: 33.000 triệu đồng

- Dự kiến vay giai đoạn 2021-2025: 757.769 triệu đồng

Chủ yếu vay từ nguồn Chính phủ vay ngoài nước để đầu tư các công trình, dự án quan trọng.

- Mức dư nợ cuối năm 2025: 790.363 triệu đồng

Chiếm tỷ lệ 12% so với mức nợ vay tối đa của NSDP, chiếm tỷ lệ 0,27% so với GRDP giai đoạn 2021-2025.

### **3. Giải pháp thực hiện**

a) Thu ngân sách nhà nước

- Tăng cường công tác phân tích, dự báo, rà soát, xác định và đánh giá những nhân tố ảnh hưởng đến nguồn thu ngân sách nhà nước trên địa bàn; triển khai thực hiện tốt các chính sách của Chính phủ về những giải pháp ổn định kinh tế vĩ mô; Ủy ban nhân dân tỉnh kịp thời có những giải pháp về cơ chế, chính sách, thủ tục hành chính nhằm tháo gỡ kịp thời những khó khăn, tạo điều kiện phát triển sản xuất kinh doanh, góp phần tăng thu ngân sách nhà nước. Phân đầu thực hiện hoàn thành vượt mức dự toán thu ngân sách nhà nước giai đoạn 2021 - 2025.

- Triển khai đồng bộ các biện pháp quản lý thuế, trong đó tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra chống thất thu thuế, trốn lậu thuế và đẩy mạnh công tác quản lý nợ đọng thuế. Đồng thời, ngành Thuế phối hợp chặt chẽ các sở,